

CÔNG TY CỔ PHẦN HBI



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN HBI

Giấy đăng ký doanh nghiệp mã số 0104408749 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/02/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 23/04/2015

Địa chỉ: 203 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại: 04 3557 8093 Fax: 04 3858 5392

Phụ trách Công bố thông tin:

Họ tên: Ông Nguyễn Hồng Ngọc – Tổng Giám Đốc

Điện thoại: 04 3557 8093 Fax: 04 3858 5392

MỤC LỤC

I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT	3
II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN HBI	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
2. Cơ cấu tổ chức tổ chức:	7
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty:	10
4. Danh sách cổ đông (Tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỷ lệ nắm giữ)	11
5. Danh sách công ty mẹ, công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty	12
6. Hoạt động kinh doanh	12
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh qua các giai đoạn.....	14
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	15
9. Chính sách đối với người lao động	17
10. Chính sách cổ tức	18
11. Tình hình tài chính	18
12. Tình hình tài sản	21
13. Đất	22
14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	23
15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay, ...)	24
16. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh:	24
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có)	24
III. QUẢN TRỊ CÔNG TY	24
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị	24
2. Thành viên Hội đồng quản trị.....	25
3. Ban kiểm soát	29
4. Tổng giám đốc	32
5. Kế hoạch tăng cường quản trị.....	33

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Danh mục ngành nghề kinh doanh	Error! Bookmark not defined.
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty	11
Bảng 3: Cơ cấu cổ đông của Công ty	11
Bảng 4: Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty	Error! Bookmark not defined.
Bảng 5: Cơ cấu doanh thu năm 2014 – 2015	13
Bảng 6: Kết quả kinh doanh năm 2014 – 2015	14
Bảng 7: Cơ cấu trình độ lao động	17
Bảng 8: Mức lương bình quân	18
Bảng 9: Tình hình Công nợ phải thu	19
Bảng 10: Tình hình Công nợ phải trả	19
Bảng 11: Một số chỉ tiêu tài chính	20
Bảng 12: Giá trị tài sản Công ty tại ngày 31/12/2015	21
Bảng 13: Tình hình quản lý, sử dụng đất	22
Bảng 14: Kế hoạch kinh doanh năm 2016	23
Bảng 15: Thành viên Hội đồng quản trị	24
Bảng 16: Thành viên ban kiểm soát	29
Bảng 17: Thành viên Ban Giám đốc	32

I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

“**Công ty**”: Công ty cổ phần HBI

“**Cổ đông**”: Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty Cổ phần HBI

“**Cổ phần**”: Chứng chỉ do Công ty Cổ phần HBI phát hành xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty.

“**Cổ tức**”: Số tiền hàng năm được trích từ lợi nhuận sau thuế của Công ty Cổ phần HBI để chia cho cổ đông.

“**Điều lệ**”: Điều lệ của Công ty Cổ phần HBI đã được thông qua.

“**Vốn điều lệ**”: Số vốn do tất cả cổ đông đóng góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty Cổ phần HBI

Ngoài ra, những từ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh Nghiệp năm 2014, Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH 11 năm 2006 của Quốc hội và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản Công bố thông tin này có nội dung như sau:

Công ty HBI: Công ty cổ phần HBI

CTCP: Công ty cổ phần

ĐHĐCD: Đại hội đồng cổ đông

HĐQT: Hội đồng quản trị

NN: Nhà nước

VDL: Vốn điều lệ

LNST: Lợi nhuận sau thuế

CBCNV: Cán bộ công nhân viên

VLXD: Vật liệu xây dựng

SXKD: Sản xuất kinh doanh

CT HĐQT: Chủ tịch hội đồng quản trị

HCCN: Hạn chế chuyển nhượng

XDCBDD: Xây dựng cơ bản dở dang

BCTC: Báo cáo tài chính

II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN HBI

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức Đăng ký giao dịch

- Tên tổ chức đề nghị đăng ký giao dịch: Công ty cổ phần HBI
- Tên tiếng anh: HBI joint stock company
- Tên viết tắt: HBI
- Địa chỉ trụ sở chính: 203 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Vốn điều lệ đăng ký: 510.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 510.000.000.000 đồng
- Điện thoại: 04 3557 8093 Fax: 04 3858 5392
- Website: www.hbiresidence.com
- Logo công ty:



- Ngày trở thành công ty đại chúng: 16/03/2016
- Người đại diện theo pháp luật của công ty: Nguyễn Hồng Ngọc _ Tổng Giám đốc
- Giấy đăng ký doanh nghiệp mã số 0104408749 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/02/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 23/04/2015
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - + Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
 - + Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất;
 - + Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan;
 - + Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;
 - + Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);
 - + Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh;
 - + Bán buôn phụ liệu may mặc và dày dép; Sản xuất sợi; Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép; Sản xuất thảm, chăn đệm; Hoàn thiện sản phẩm dệt; Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác...

- + Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch; Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...); Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- + Hoàn thiện công trình xây dựng; Lắp đặt hệ thống điện; Chuẩn bị mặt bằng; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng nhà các loại; Phá dỡ; Xây dựng công trình công ích; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
- + Sản xuất bột giấy, giấy và bìa; Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa; Sản xuất giấy vệ sinh cá nhân và giấy dùng trong gia đình và sản phẩm lót bằng xenlulo;

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.

- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Mã chứng khoán: HBI
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 51.000.000 cổ phần
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCDKGD: không có.
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ và Thông tư số 123/2015/TT-BTC hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển.

Ngày 02/02/2010, Công ty Cổ phần HBI được thành lập với 05 cổ đông sáng lập là Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Dệt 19/05 Hà Nội, Công ty cổ phần tư vấn – đầu tư xây dựng Ba Đình, Công ty Cổ phần thiết bị công nghệ Bảo Minh, Công ty TNHH Đại Hoàng Long, Công ty tài chính cổ phần Hóa chất Việt Nam và hoạt động theo Giấy đăng ký doanh nghiệp mã số 0104408749 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/02/2010 với vốn điều lệ là 110.000.000.000 đồng.

Từ sau khi thành lập Công ty đã tiến hành các thủ tục để đạt được các chấp thuận cho việc đầu tư phát triển dự án tại Khu đất 203 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội. Theo đó, ngày 04/04/2013 công ty được chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng đối với Dự án. Đồng thời năm 2013, Công ty hoàn tất việc tăng vốn điều lệ từ 110 tỷ đồng lên 470 tỷ đồng.

Trong năm 2014, Công ty hoàn tất việc tăng vốn điều lệ từ 470 tỷ đồng lên 510 tỷ đồng, và bắt đầu triển khai các bước tiếp theo để đạt được văn bản chỉ định nhà đầu tư của UBND thành phố Hà Nội vào ngày 23/01/2014.

Ngày 31/12/2014, công ty nhận được giấy phép xây dựng do Sở Xây Dựng thành phố Hà Nội cấp, cho phép Công ty được xây dựng các công trình của Dự án “Tổ hợp văn phòng, nhà ở cao cấp kết hợp dịch vụ thương mại HBI”.

Ngày 23/4/2015, do mở rộng hoạt động kinh doanh, Ban lãnh đạo công ty quyết định lập Địa điểm kinh doanh của công ty tại: 115 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

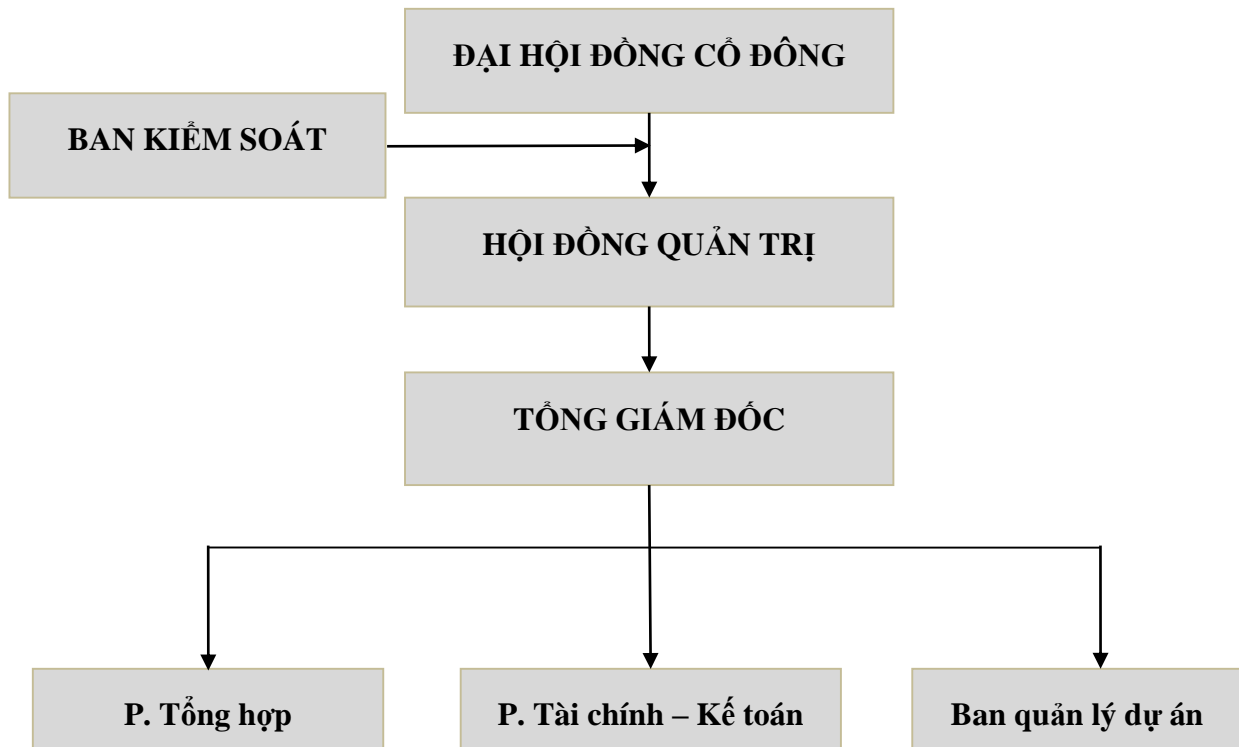
Tháng 8/2015, khi triển khai đồng bộ Dự án Imperia Garden, thêm một địa điểm kinh doanh của công ty được thành lập mới tại: 181 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Hiện tại, Công ty đang hoạt động theo Giấy đăng ký doanh nghiệp mã số 0104408749 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/02/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 23/04/2015, cụ thể là triển khai xây dựng các công trình Dự án phù hợp với các phê duyệt, chấp thuận, giấy phép của các cơ quan có thẩm quyền và tổ chức công tác bán hàng phù hợp với các quy định pháp luật về nhà ở và kinh doanh bất động sản.

1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ:

Thời gian	Vốn điều lệ trước khi tăng (đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý
Tháng 2/2010		110.000.000.000	Thành lập	Giấy ĐKMSDN số 0104408749 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/02/2010
2010-2014	110.000.000.000	510.000.000.000	Chào bán cho cổ đông hiện hữu	NQ ĐHĐCĐ số 21/2010/QĐ-HBI ngày 19/04/2010 Giấy ĐKMSDN số 0104408749 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội, thay đổi lần thứ 1 ngày 22/04/2010
<u>Trong đó thực góp:</u>				
<i>Năm 2013</i>	<i>110.000.000.000</i>	<i>470.000.000.000</i>		<i>NQ ĐHĐCĐ số 01/NQ-DHCD ngày 25/02/2013</i>
<i>Năm 2014</i>	<i>470.000.000.000</i>	<i>510.000.000.000</i>		<i>NQ ĐHĐCĐ số 03/NQ-DHCD ngày 22/10/2014</i>

2. Cơ cấu tổ chức tổ chức:



Diễn giải:

• **Phòng tổng hợp.**

✓ *Bộ phận hành chính - nhân sự.*

– Quản lý nhân sự và đào tạo:

- + Xây dựng, theo dõi thực hiện chiến lược phát triển nguồn nhân lực và kế hoạch nhân sự hàng năm.
- + Xây dựng các chính sách liên quan đến quản trị nguồn nhân lực phù hợp với quy định của pháp luật và các mục tiêu phát triển của Công ty.
- + Tham mưu, xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự.
- + Thực hiện tuyển dụng nhân sự cho Công ty.
- + Tổ chức và thực hiện các chương trình đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ.
- + Quản lý lao động, đánh giá hiệu quả làm việc, đề bạt, đề xuất hình thức kỷ luật nhân viên.
- + Thiết lập và thực hiện cơ chế tiền lương và các chế độ liên quan khác liên quan đến người lao động.
- + Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc trong việc tuân thủ pháp luật có liên quan đến người lao động

– Quản lý công tác hành chính:

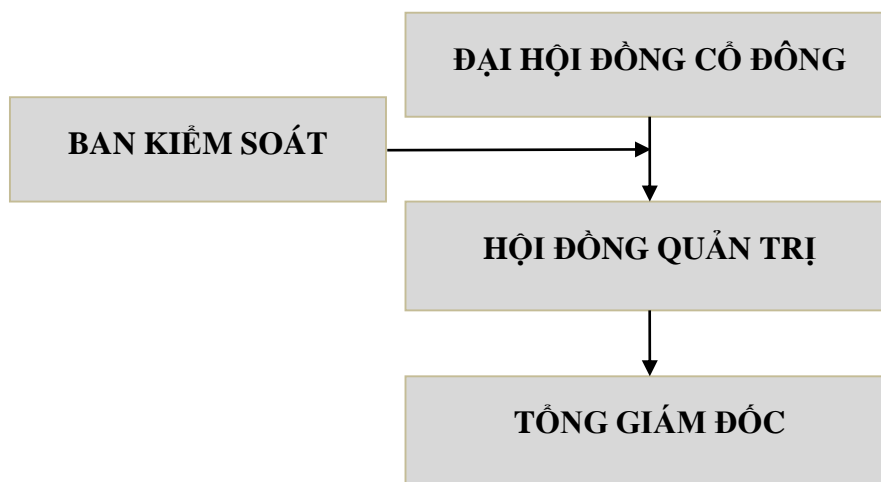
- + Lập kế hoạch và thực hiện mua sắm, điều chuyển, bảo quản tài sản, công cụ.

- + Lưu trữ hồ sơ kỹ thuật và pháp lý liên quan đến tài sản, công cụ của Công ty.
- + Tổ chức hệ thống lưu trữ, tiếp nhận, luân chuyển công văn, văn thư.
- + Chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng con dấu đúng quy định, đảm bảo an toàn, chặt chẽ, chính xác.
- Thực hiện công tác lễ tân, tạp vụ, lái xe:
 - + Tổ chức các cuộc họp, hội nghị, gặp gỡ nội bộ Công ty.
 - + Thực hiện công tác lễ tân, tiếp tân.
 - + Phối hợp cùng các bộ phận liên quan tổ chức các sự kiện ra công chúng
 - + Trực tổng đài điện thoại
 - + Điều hành công tác tạp vụ, lái xe; đảm bảo an ninh, an toàn cho Công ty, công tác vệ sinh, phòng cháy chữa cháy, an toàn hệ thống điện, điện thoại, nước,...
- ✓ *Bộ phận pháp chế.*
 - Thực hiện các công tác pháp chế cho hoạt động của Công ty.
 - Thiết lập và giám sát việc thực thi các quy định về thể thức văn bản nội bộ và phát hành ra ngoài Công ty đúng theo quy định của pháp luật
 - Chịu trách nhiệm pháp lý đối với các Hợp đồng giữa Công ty và các đối tác.
 - Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc các vấn đề liên quan đến pháp lý cho các hoạt động giao dịch của Công ty.
 - Cập nhật và phổ biến các quy định và văn bản pháp luật hiện hành.
- **Phòng tài chính - kế toán.**
 - ✓ *Thiết lập và quản lý quá trình thực hiện kế hoạch tài chính của Công ty:*
 - Thiết lập và kiểm soát việc thực hiện kế hoạch thu chi tiền hàng năm.
 - Thiết lập và theo dõi thực hiện kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận.
 - Thiết lập và theo dõi thực hiện kế hoạch nguồn vốn, sử dụng vốn và quỹ.
 - Quản lý tình hình tài sản cố định, tài sản đầu tư tài chính về mặt kế toán.
 - Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc trong việc lập kế hoạch và ra quyết định có liên quan đến hoạt động tài chính của Công ty.
 - ✓ *Tổ chức và thực hiện công tác kế toán thống kê:*
 - Thiết lập và thực hiện cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán thống kê của Công ty.
 - Thiết lập và ghi chép hệ thống sổ sách kế toán thống kê theo quy định của pháp luật
 - Lưu trữ chứng từ sổ sách kế toán theo đúng quy định.
 - Thực hiện công tác kế toán chi tiết, tổng hợp và quản trị.
 - ✓ *Thiết lập và thực hiện hệ thống báo cáo cho nội bộ và bên ngoài Công ty:*

- Lập và gửi báo cáo tài chính và các báo cáo khác theo yêu cầu của UBCK, Sở giao dịch chứng khoán, cơ quan kiểm toán, cơ quan thuế, và các cơ quan Nhà nước có liên quan khác theo quy định
 - Lập, gửi báo cáo tài chính của Công ty cho Ban Tổng Giám Đốc, HĐQT.
 - Phối hợp lập các báo cáo có liên quan với các Phòng ban trong Công ty.
- **Ban quản lý dự án.**
 - ✓ *Giai đoạn chuẩn bị đầu tư.*
 - Lập hồ sơ và làm thủ tục tham gia đấu thầu lựa chọn chủ đầu tư dự án hoặc xin chỉ định chủ đầu tư dự án theo quy định của pháp luật.
 - Tổ chức đo đạc, điều tra, khảo sát hiện trạng; lập, thẩm định và trình duyệt quy hoạch chi tiết hoặc quy hoạch tổng mặt bằng khu vực dự án.
 - Lập hồ sơ và làm thủ tục đăng ký xin Giấy chứng nhận đầu tư.
 - Tổ chức lập, thẩm định và trình duyệt: Thiết kế cơ sở; Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Bản cam kết bảo vệ môi trường.
 - Tổ chức lập và trình duyệt dự án đầu tư.
 - ✓ *Giai đoạn thực hiện đầu tư.*
 - Tổ chức thực hiện các thủ tục và giao nhận đất; Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư toàn bộ diện tích dự án.
 - Tổ chức tiếp nhận, quản lý các mốc giới, rà phá bom mìn, vật nổ và chuẩn bị mặt bằng xây dựng của toàn bộ dự án.
 - Tổ chức lập, thẩm tra, nghiệm thu và trình duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán.
 - Xin phép xây dựng và triển khai các công việc phục vụ khởi công xây dựng công trình hoặc hạng mục công trình.
 - Tổ chức và trình duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu dự án; Tham gia hội đồng chọn thầu; Tổ chức lựa chọn và thương thảo hợp đồng với các nhà thầu.
 - Bàn giao mặt bằng, mốc giới cho các Chủ đầu tư thứ cấp, các đơn vị thi công. Quản lý mặt bằng dự án theo đồ án quy hoạch được duyệt;
 - Quản lý thi công xây dựng: Thực hiện (hoặc phối hợp với đơn vị tư vấn) giám sát quá trình thi công xây dựng theo quy định của pháp luật về các mặt: chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường của từng công trình và toàn bộ dự án.
 - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng: Đề xuất tạm ứng vốn theo hợp đồng đã ký kết; kiểm tra và trình duyệt hồ sơ kết toán giai đoạn, quyết toán và thanh lý hợp đồng)
 - ✓ *Giai đoạn kết thúc đầu tư*
 - Phối hợp với cơ quan chức năng hoàn tất các thủ tục bàn giao công trình, hạng mục công trình cho đơn vị được phân cấp quản lý để đưa vào khai thác, sử dụng.

- Lập phương án tổ chức quản lý, vận hành, khai thác các công trình, hạng mục công trình theo quy định của pháp luật trình lãnh đạo Công ty phê duyệt. Tổ chức quản lý, vận hành, khai thác theo phương án được duyệt.
- ✓ Công tác khác.
 - Phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn xã hội trong khu vực dự án.
 - Phối hợp với các phòng chức năng tổ chức thực hiện các công việc:
 - Giải quyết thủ tục về vốn đầu tư của dự án. Quản lý nguồn vốn đầu tư, lập báo cáo thực hiện vốn đầu tư định kỳ theo quy định.
 - Theo dõi, đơn đốc việc thực hiện các hợp đồng kinh doanh của dự án, tổ chức thu hồi nợ tồn đọng, đề xuất các biện pháp giải quyết, xử lý các hành vi vi phạm của khách hàng.
 - Triển khai các dịch vụ sau bán hàng gồm: Tư vấn cho khách hàng về quy hoạch, triển vọng khu đô thị; tư vấn về thiết kế, mẫu mã, chủng loại vật liệu xây dựng và nội thất; đề xuất, triển khai nghiệp vụ chăm sóc khách hàng, tiếp nhận và giải quyết các khiếu nại của khách hàng; theo dõi và hỗ trợ việc bảo hành, bảo trì sản phẩm; hoàn tất các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất cho khách hàng; theo dõi, đơn đốc đơn vị quản lý, cung cấp dịch vụ đô thị và nhà ở thực hiện tốt công việc.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty:



- **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

- **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm, có quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

Số lượng và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty là 04 (bốn) Thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và của thành viên Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- **Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát là cơ quan giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Ban Kiểm soát có ba (03) thành viên.

- **Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm hoặc quyết định thuê.

Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

4. Danh sách cổ đông (Tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỷ lệ nắm giữ)

❖ **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 18/02/2016.**

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

STT	Cổ đông sáng lập	Số lượng (cổ phần)	Giá trị (ĐỒNG)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty TNHH một thành viên Dệt 19/5 Hà Nội	17.850.000	178.500.000.000	35
2	Nguyễn Trường Sơn	20.400.000	204.000.000.000	40
3	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Linh Sơn	7.650.000	76.500.000.000	15
4	Nguyễn Hồng Ngọc	3.060.000	30.600.000.000	6
	Tổng cộng	48.960.000	489.600.000.000	96

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty ngày 18/02/2016)

❖ **Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 18/02/2016.**

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty

STT	Cổ đông	Số lượng	Số lượng (cổ phần)	Giá trị (ĐỒNG)	Tỷ lệ (%)
-----	---------	----------	--------------------	----------------	-----------

I	Trong nước	104	51.000.000	510.000.000.000	100
1	Tổ chức trong nước	2	25.500.000	255.000.000.000	50
2	Cá nhân trong nước	102	25.500.000	255.000.000.000	50
II	Nước ngoài	-	-	-	0
	Tổng cộng	104	51.000.000	510.000.000.000	100

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty ngày 18/02/2016)

❖ **Danh sách cổ đông sáng lập:**

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014, tính đến thời điểm hiện tại, cổ phiếu của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

5. Danh sách công ty mẹ, công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty

- **Công ty mẹ:** Không có
- **Công ty con:** Không có
- **Những công ty mà Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:** Không có
- **Những công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với:** Không có

6. Hoạt động kinh doanh

Công ty Cổ phần HBI được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104408749 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 02/02/2010, đăng ký thay đổi lần 09 ngày 23/04/2015. Hoạt động kinh doanh chính của công ty hiện nay là tập trung vào thực hiện đầu tư kinh doanh dự án Chung cư Imperia Garden – 203 Nguyễn Huy Tưởng. Đây là dự án là Tổ hợp văn phòng, nhà ở cao cấp kết hợp dịch vụ thương mại được đầu tư xây dựng trên khu đất 4,2ha tại số 203 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội. Imperia Garden là tổ hợp căn hộ cao cấp, biệt thự song lập và khu phức hợp khép kín mang thương hiệu Imperia đã rất thành công tại Tp Hồ Chí Minh và lần đầu tiên có mặt tại thị trường bất động sản Hà Nội.

Mục tiêu chính của Dự án đó là: Tạo dựng tổ hợp công trình đồng bộ, hiện đại gồm nhà ở cao cấp, văn phòng làm việc, công trình dịch vụ thương mại và trường học. Thực hiện di dời nhà máy sản xuất không còn phù hợp ra ngoài khu vực nội thành đảm bảo phù hợp với cảnh quan kiến trúc và văn minh đô thị.

Dự án có tổng mức đầu tư: 1.620 tỷ đồng Việt Nam, trong đó:

+ Vốn góp của nhà đầu tư: 243 tỷ đồng

+ Vốn vay, vốn huy động hợp pháp: 1.377 tỷ đồng. Quy mô công trình gồm: văn phòng, dịch vụ thương mại kết hợp nhà ở cao tầng, nhà ở thấp tầng và trường học (bàn giao lại cho UBND

quận Thanh Xuân để xây dựng trường học công lập) theo Quy hoạch tổng mặt bằng đã được Sở Quy hoạch Kiến trúc chấp thuận tại văn bản số 890/QHKT-P2 ngày 04/4/2013; cụ thể:



- Diện tích cho đường giao thông: 8.703 m²
- Diện tích xây dựng công trình nhà ở thấp tầng: 7.507m²
- Diện tích xây dựng công trình trường học, nhà trẻ: 8.138m²
- Diện tích dành cho cây xanh & hạ tầng kỹ thuật: 1.299,1m²
- Diện tích xây dựng công trình nhà ở cao tầng: 17.819m². Trong đó gồm:
 - + Khu A: 01 tòa nhà 29 tầng & 01 tòa nhà 35 tầng
 - + Khu B: 02 tòa nhà 27 tầng
 - + Khôi đế: 7 tầng (dự kiến làm Officetel)
 - + Tầng hầm khu AB: 2 tầng hầm
 - + Khu thấp tầng: 42 nhà biệt thự



Các mốc thời gian chính của Dự án:

- Ngày cấp Giấy chứng nhận đầu tư: 18/03/2014
- Ngày khởi công: 23/01/2015
- Ngày hoàn thành: dự kiến năm 2019

Tiến độ thực hiện dự án và tiến độ thực hiện mục tiêu của dự án:

- Tiến độ chuẩn bị dự án: Đã hoàn thành
- Tiến độ giải phóng mặt bằng: Đã hoàn thành

- Tiến độ xây dựng cơ bản và hoàn thiện:
 - * Thi công khu nhà cao tầng: 823 ngày (từ ngày 2/3/2015 đến 23/6/2015) cụ thể gồm
 - Thi công móng, tầng hầm Khối A: 278 ngày (2/3/2015 đến 24/11/2015)
 - Thi công móng, tầng hầm Khối B: 240 ngày (26/4/2015 đến 25/12/2015)
 - Thi công phần thô và hoàn thiện Khối A:
 - + Tòa 29T: 525 ngày (Từ 23/10/2015 đến 30/4/2017)
 - + Tòa 35T: 578 ngày (Từ 23/10/2015 đến 23/6/2017)
 - * Thi công phần thô và hoàn thiện Khối B (27T): 525 ngày (Từ 8/12/2015 đến 16/6/2017)
 - * Thi công khu nhà thấp tầng: 240 ngày (Từ 8/10/2015 đến 19/5/2016)
- Tiến độ thực hiện các mục tiêu đầu tư:
 - Bàn giao căn hộ Khu nhà ở cao tầng cho khách hàng (Tòa 29T): từ tháng 5/2017
 - Bàn giao căn hộ Khu nhà ở cao tầng cho khách hàng (Tòa 35T và 2 Tòa 27T): từ tháng 7/2017
 - Bàn giao nhà ở Khu nhà thấp tầng: từ tháng 8/2016

Đến thời điểm hiện nay, với sự nghiêm túc và quyết liệt của các nhà thầu phối hợp chặt chẽ với Chủ đầu tư, các tháp căn hộ của Dự án Imperia Garden đang tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng, 02 công trình THCS và trường mầm non công lập chất lượng cao trong khuôn viên dự án cũng đang được gấp rút thi công, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng theo cam kết.

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu năm 2014 – 2015

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	31.413.144.464	78,07%	7.041.818.184	11,16%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	1.841.697.709	4,58%	55.465.225.602	87,91%
3	Thu nhập khác	6.980.606.985	17,35%	589.537.581	0,93%
	Tổng	40.235.449.158	100,00%	63.096.581.367	100,00%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty Cổ phần HBI

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh qua các giai đoạn

Bảng 4: Kết quả kinh doanh năm 2014 – 2015

Đơn vị tính: đồng

T	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng, giảm năm 2015/2014
---	----------	----------	----------	----------------------------

1	Tổng giá trị tài sản	815.596.098.661	4.333.543.259.961	431,33%
2	Vốn chủ sở hữu	509.875.769.374	519.946.743.002	1,98%
3	Doanh thu thuần	31.413.144.464	7.041.818.184	-77,58%
4	Doanh thu tài chính	1.841.697.709	55.465.225.602	2.911,64%
6	Chi phí tài chính	3.699.831.864	33.594.535.361	808,00%
7	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(7.554.344.476)	17.396.801.237	-
8	Lợi nhuận khác	6.967.827.626	(3.496.539.048)	-150,18%
9	Lợi nhuận trước thuế	(586.516.850)	13.900.262.189	-
10	Lợi nhuận sau thuế	(586.516.850)	10.070.973.628	-
11	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	0,00%
12	Giá trị sổ sách	9.998	10.195	1,98%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty Cổ phần HBI

Ghi chú:

Về Doanh thu, chi phí trong năm 2015:

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2015 chưa cao do dự án còn trong giai đoạn triển khai xây dựng và hoàn thiện, chưa có nhiều sản phẩm dự án hoàn thành, Công ty chưa đẩy mạnh công tác bán hàng.

- Trong khi đó, Doanh thu hoạt động tài chính và Chi phí hoạt động tài chính đều tăng rất mạnh do đây là giai đoạn đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện, HBI đẩy mạnh huy động vốn để chủ động sử dụng theo tiến độ dự án. Đặc biệt, Công ty vay tín dụng dài hạn gần 1,3 nghìn tỷ với mục đích sử dụng tiền vay: tài trợ dự án tổ hợp văn phòng, nhà ở cao cấp kết hợp dịch vụ thương mại HBI tại 203 Nguyễn Huy Tường, Thanh Xuân, Hà Nội, Chi phí vay tương ứng với phần vốn vay theo hợp đồng này nhưng trong thời gian chưa sử dụng cho mục đích xây dựng mà sử dụng để cho vay lại được hạch toán vào chi phí tài chính. Đồng thời, do phần vốn huy động được chưa sử dụng ngay cho mục đích xây dựng dự án, HBI tạm gửi, cho vay để bù đắp phần chi phí tài chính phát sinh nên Doanh thu tài chính năm 2015 cũng tăng mạnh.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành:

Công ty tiến hành các hoạt động đầu tư kinh doanh thực hiện các dự án bất động sản, điển hình hiện nay là dự án chung cư cao cấp Imperia Garden. Dự án tọa lạc trên trục đường Nguyễn Huy Tường thuộc Quận Thanh xuân – Hà Nội, thuộc khu trung tâm kinh tế mới tại quận Thanh Xuân và kết nối với các trục đường chính của thành phố. Dự án hứa hẹn mang tới cho khách hàng một cuộc sống hoàn hảo với hệ thống hạ tầng tiện ích và dịch vụ đồng bộ, khép kín bao gồm: các trung tâm chăm sóc sức khỏe và làm đẹp, khu tập Gym, khu vui chơi trẻ em, trường học, siêu thị

mua sắm,... Ngoài ra, trong dự án, công ty luôn quan tâm tới không gian cây xanh – điều giúp làm hài hòa cảnh quan, và không gian kiến trúc tổng thể của dự án và góp phần điều hòa không khí, tạo không gian nghỉ ngơi thư giãn. Điểm nổi bật của các dự án là thiết kế thông minh, cân xứng và hiện đại đảm bảo phòng chức năng nào cũng có cửa sổ thông thoáng để đón ánh sáng tự nhiên vào tất cả các góc của căn hộ. Tất cả những điểm đó tạo nên lợi thế cạnh tranh cho các dự án và chính công ty.

Ngoài ra, Công ty cũng đã liên kết hoạt động với các công ty khác trong ngành bất động sản nhằm tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư, khai thác kinh doanh, phân phối sản phẩm. Đồng thời công ty vẫn thực hiện độc lập các cuộc khảo sát thị trường và đánh giá tình hình kinh doanh của các dự án bất động sản để phục vụ việc lập chiến lược kinh doanh và tìm kiếm cơ hội đầu tư.

8.2. Triển vọng phát triển ngành:

Thị trường bất động sản Việt Nam đang sở hữu những ưu thế như nhu cầu nhà ở của người dân còn rất lớn với tốc độ đô thị hóa cao, dân số trẻ, kinh tế tăng trưởng ổn định... Đáng chú ý với sự thay đổi của các chính sách, thanh khoản trong năm 2016 dự báo sẽ khả quan ở tất cả các phân khúc với sự quay lại của các nhà đầu tư trong nước cũng như sự tham gia mới của các nhà đầu tư nước ngoài có nhu cầu mua nhà cũng như đầu tư, thu hút dòng vốn FDI đầu tư vào bất động sản tại Việt Nam. Cụ thể như sau:

(1) Các thông tư của NHNN sẽ thúc đẩy việc giải ngân gói 30.000 tỷ, tạo điều kiện thuận lợi hơn trong việc vay vốn người mua nhà, tạo cơ hội cho các chủ dự án bán hàng tốt hơn. Thông tư cho phép nâng thời gian cho vay mua nhà ở xã hội và thương mại từ 10 năm lên 15 năm, và khách hàng cá nhân mua nhà ở thương mại có tổng giá trị hợp đồng mua bán không vượt quá 1,05 tỷ đồng có thể vay gói này. Thông tư sẽ kích cầu phân khúc trung bình với nhiều dự án sẽ bàn giao trong năm 2015.

(2) Dự luật nói lỏng điều kiện sở hữu bất động sản cho người nước ngoài và Việt kiều đã được Quốc hội thông qua và sẽ có hiệu lực từ ngày 1/7/2015. Nhiều dự án sẽ được hình thành, đẩy nhanh tiến độ khi kích thích được nhu cầu mua nhà của người nước ngoài đang ở Việt Nam lẫn người nước ngoài đang dự định vào Việt Nam. Do vậy không chỉ nguồn cung tăng mà nhu cầu cũng sẽ tăng theo. Thị trường kỳ vọng sẽ tiếp tục thu hút nguồn vốn nước ngoài đầu tư lớn trong.

(3) Thêm nguồn lực cho vay bất động sản: Thông tư 36 mới ban hành của NHNN thay đổi trọng số rủi ro cho vay lĩnh vực bất động sản từ mức 250% xuống mức 150% sẽ giúp các ngân hàng có thêm nguồn để cho vay lĩnh vực tín dụng trong khi vẫn giữ được hệ số an toàn vốn tối thiểu (CAR) ở mức 9%. Thông tư 32 cũng mở rộng thêm các ngân hàng cho vay vốn cho các ngân hàng cổ phần khác do NHNN chỉ định. Những quy định mới là điều kiện thuận lợi để các ngân hàng đẩy mạnh mảng cho vay, cung cấp cho thị trường nguồn vốn mới. Thêm vào đó, lãi suất ở mức ổn định sẽ hấp dẫn nhiều nhà đầu tư vào thị trường bất động sản vì hiện tại giá cho thuê bất động sản cũng đang khá tốt.

(4) Niềm tin của người mua nhà quay trở lại: Dự thảo luật về bảo lãnh việc bán nhà ở hình thành trong tương lai với điều kiện chủ dự án phải có ngân hàng bảo lãnh đối với nhà ở hình thành trong tương lai và nâng vốn pháp định của doanh nghiệp kinh doanh bất động sản từ 6 tỷ lên 20 tỷ

cũng sẽ có hiệu lực từ 1/7/2015. Dự luật này sẽ giúp lấy lại lòng tin các nhà đầu tư và người mua nhà vào thị trường bất động sản.

(5) Cơ sở hạ tầng phát triển: Các dự án hạ tầng kết nối như các tuyến Metro (Hà Nội và TP. HCM), đường vành đai, đường cao tốc, nâng cấp sân bay, di dời các cảng TP.HCM và quy hoạch xây dựng các khu đô thị mới... cũng đang góp phần tạo giá trị gia tăng cho các dự án bất động sản tại các thành phố lớn, giúp thị trường sẽ trở nên phong phú nguồn cung và phân khúc khách hàng mua nhà.

9. Chính sách đối với người lao động

• Chính sách tuyển dụng và đào tạo

Để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả đòi hỏi lực lượng lao động giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, đội ngũ quản lý năng động, sáng tạo. Công ty xây dựng kế hoạch đào tạo và đào tạo lại, tuyển dụng lao động căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý có đủ năng lực, trình độ chuyên môn để đáp ứng được yêu cầu công việc đảm nhận.

Sắp xếp, tinh giản lại nhân sự các phòng ban theo hướng gọn nhẹ.

Bảng 5: Cơ cấu trình độ lao động tại 31/12/2015

STT	Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Trên Đại học	04	33,33%
2	Đại học, cao đẳng	06	50%
3	Trung cấp, sơ cấp	-	-
4	Công nhân kỹ thuật	-	-
5	Bảo vệ	-	-
6	Lái xe	02	16,67%
	Tổng số	12	100%

Nguồn: Công ty Cổ phần HBI

• Chính sách lương thưởng và phúc lợi:

Công ty đã và tiếp tục cải thiện chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng và trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo động lực khuyến khích cán bộ nhân viên phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc.

Có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với những lao động có năng lực quản lý và tay nghề cao có nhiều cải tiến trong sản xuất mang lại lợi ích cho Công ty.

Ngoài chế độ tiền lương Công ty thực hiện đầy đủ công bằng các chế độ chính sách khuyến khích người lao động như tiền lễ tết, thưởng hoàn thành kế hoạch, tạo cho người lao động yên tâm để gắn bó và làm việc hết mình cho doanh nghiệp.

- **Mức lương bình quân:**

Bảng 6: Mức lương bình quân

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Mức lương bình quân/người	10.922.094	11.051.240

Nguồn: CTCP HBI

10. Chính sách cổ tức

Hội đồng quản trị có trách nhiệm đề xuất mức cổ tức trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả cho các cổ đông nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.

Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty.

Công ty chỉ được trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;
- Đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Đại hội đồng cổ đông Công ty từ năm 2010 đến 2015 đã nhất trí thông qua không trả cổ tức do đang trong giai đoạn đầu triển khai và để tiếp tục tích lũy để đầu tư dự án, đồng thời lợi nhuận giữ lại của Công ty hàng năm còn chưa cao.

11. Tình hình tài chính

- Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 dương lịch.
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là đồng Việt Nam (VND).
- Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2015: 510.000.000.000 đồng
- Tài sản cố định và khấu hao tài sản cố định:

Tài sản cố định được phản ánh theo nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử. Các chi phí nâng cấp tài sản cố định hữu hình được vốn hóa, ghi tăng nguyên giá tài sản cố định; các chi phí bảo trì, sửa chữa được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm. Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và bất kỳ các khoản lãi lỗ nào phát sinh do thanh lý tài sản cố định hữu hình đều được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh.

Khấu hao TSCĐ hữu hình được tính theo phương pháp đường thẳng, áp dụng cho tất cả các tài sản theo tỷ lệ được tính toán để phân bổ nguyên giá trong suốt thời gian ước tính sử dụng và phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định

- Tình hình công nợ phải thu

Bảng 7: Tình hình Công nợ phải thu

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
Các khoản phải thu ngắn hạn	567.263.115.294	928.549.015.656
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	1.709.906.708	1.743.935.149
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	73.293.636.364	632.626.382.304
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	432.000.000.000	161.000.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	64.928.465.367	137.847.591.348
5. Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	(4.668.893.145)	(4.668.893.145)
Các khoản phải thu dài hạn	101.005.000.000	101.005.000.000
Tổng cộng	668.268.115.294	1.029.554.015.656

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty Cổ phần HBI

- Tình hình công nợ phải trả

Bảng 8: Tình hình Công nợ phải trả

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
I. Nợ ngắn hạn	23.383.235.732	1.087.488.204.194
1. Phải trả người bán ngắn hạn	1.797.233.712	14.975.928.005
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	971.360.711.037
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	289.582.724	46.677.937.588
4. Phải trả người lao động	554.900.000	-
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	9.267.396.749	51.891.240.711
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-
7. Phải trả ngắn hạn khác	2.474.122.547	2.582.386.853

8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	9.000.000.000	-
II. Nợ dài hạn	282.337.093.555	2.726.108.312.765
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	-	1.432.442.412.263
2. Phải trả dài hạn khác	27.550.000.000	27.550.000.000
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	254.787.093.555	1.266.115.900.502
NỢ PHẢI TRẢ	305.720.329.287	3.813.596.516.959

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty Cổ phần HBI

- Năm 2015, Công ty bắt đầu triển khai mở bán các sản phẩm dự án, theo hình thức thanh toán theo tiến độ công trình, dự kiến từ quý I năm 2016 bắt đầu bàn giao sản phẩm cho khách hàng, do đó các khoản Người mua trả tiền trước ngắn hạn và Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn tăng cao (trên 1.000 tỷ đồng)

- Để gấp rút triển khai xây dựng dự án, bắt đầu bàn giao sản phẩm dự án cho Khách hàng, năm 2015, HBI tăng mạnh các khoản vay nợ ngân hàng (tại 31/12/2015 nợ ngắn hạn trên 1.266 tỷ và dài hạn là 27,55 tỷ đồng).

- Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 9: Một số chỉ tiêu tài chính

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
1, Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLD/Nợ NH)	Lần	29,84	3,88
- Hệ số thanh toán nhanh (=TSLD-Hàng tồn kho)/Nợ NH	Lần	24,34	2,29
2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/tổng tài sản	%	37,48%	88,00%
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	59,96%	733,46%
3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho (= Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	0,23	0,01
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,05	0,003
4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	-1,87%	143,02%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH	%	-6,41%	1,96%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS	%	-4,68%	0,39%

- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	%	-24,05%	247,05%
--	---	---------	---------

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty Cổ phần HBI

12. Tình hình tài sản

Bảng 10: Giá trị tài sản Công ty tại ngày 31/12/2014

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại	% GTCL/ NG
Tài sản cố định hữu hình	29.651.593.636	13.644.537.554	16.007.056.082	36,06%
Nhà cửa vật kiến trúc	-	-	-	-
Máy móc, thiết bị	29.601.818.182	13.642.151.499	15.959.666.683	53,91%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	-	-	-	-
Thiết bị, dụng cụ quản lý	49.775.454	2.386.055	47.389.399	95,21%
Tài sản cố định vô hình	-	-	-	-
Tổng cộng	29.651.593.636	13.644.537.554	16.007.056.082	53,98%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 của Công ty Cổ phần HBI

Bảng 11: Giá trị tài sản Công ty tại ngày 31/12/2015

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại	% GTCL/ NG
Tài sản cố định hữu hình	30.919.641.636	19.770.193.510	11.149.448.126	36,06%
Nhà cửa vật kiến trúc	-	-	-	-
Máy móc, thiết bị	29.601.818.182	19.562.515.135	10.039.303.047	33,91%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	1.106.720.000	169.082.222	937.637.778	84,72%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	211.103.454	38.596.153	172.507.301	81,72%
Tài sản cố định vô hình	70.000.000	1.425.926	68.574.074	97,96%
Tổng cộng	30.989.641.636	19.771.619.436	11.218.022.200	36,20%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 của Công ty Cổ phần HBI

13. Tình hình sử dụng đất đai

Bảng 12: Tình hình quản lý, sử dụng đất

STT	Vị trí	Diện tích (m2)	Thời gian thuê đất		Hình thức sử dụng	Mục đích sử dụng
			Bắt đầu	Kết thúc		
1	203 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội	9.039 m2	11/06/2014	11/06/2064	Thuê đất thời hạn 50 năm, trả tiền thuê đất hàng năm kể từ ngày ký Quyết định giao đất	Xây dựng đường nội bộ, cây xanh, hạ tầng kỹ thuật của tòa nhà; phía dưới xây dựng tầng hầm
2		97 m2	-	-	Giao đất không thu tiền sử dụng đất	Làm đường, vỉa hè; sau khi hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, bàn giao cho chính quyền địa phương quản lý theo quy định
3		8.138 m2	-	-	Giao đất không thu tiền sử dụng đất, thời hạn sử dụng: hàng năm	Xây dựng trường học công lập; sau khi hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, bàn giao cho chính quyền địa phương quản lý theo quy định
4		7.507 m2	-	-	Giao đất không thu tiền sử dụng đất, thời hạn sử dụng: lâu dài	Xây dựng nhà thấp tầng
5		8.780 m2	-	-	Giao đất có thu tiền sử dụng đất, thời hạn sử dụng: lâu dài	Xây dựng khu nhà ở cao tầng

6		8.703 m ²	-	-	Giao đất không thu tiền sử dụng đất	Làm đường giao thông sử dụng chung khu vực; sau khi hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, bàn giao cho chính quyền địa phương quản lý theo quy định.
---	--	----------------------	---	---	-------------------------------------	---

Nguồn: Công ty Cổ phần HBI

14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 13: Kế hoạch kinh doanh năm 2016

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015
1	Doanh thu thuần	165.154.000.000	2.245,3%
2	Lợi nhuận trước thuế	30.633.006.929	119,7%
3	Lợi nhuận sau thuế	25.426.961.042	154,9%
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	15%	-
5	Vốn điều lệ	510.000.000.000	-
6	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	5%	-
7	Cổ tức	0%	-

(Nguồn: Công ty Cổ phần HBI năm 2015)

Tính đến 31/12/2015, công ty đạt doanh thu 7 tỷ đồng (Theo Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty Cổ phần HBI). Do đây là năm đầu trong giai đoạn đầu tư của dự án nên doanh thu, lợi nhuận Công ty đạt được còn rất thấp.

Năm 2016, Công ty bắt đầu triển khai việc xây dựng, bán hàng đối với Khu nhà ở thấp tầng của Dự án và bàn giao cho khách hàng dẫn đến kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của năm 2016 tăng mạnh so với năm 2015.

Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận năm 2016, Công ty đã xây dựng chi tiết phương án và các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, như sau:

- Nâng cao năng lực quản lý: Ban lãnh đạo Công ty sẽ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ về mọi mặt để đảm bảo rằng mọi kế hoạch đã được đưa ra và thông qua phải được

thực hiện một cách nghiêm túc, có chất lượng. Điều này nhằm nâng cao tính kỷ luật trong quản lý, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của người quản lý và tính hiệu quả khi giải quyết công việc.

- Công tác quản trị và điều hành: Tổ chức quản lý, kiểm soát mọi hoạt động của Công ty tập trung về bộ máy điều hành gọn nhẹ hiệu quả.

- Nâng cao năng lực tài chính: Công ty thực hiện các biện pháp huy động vốn để tập trung cho các dự án, các chương trình đầu tư cho sản xuất kinh doanh đảm bảo an toàn, hiệu quả; Công tác tài chính, kế toán và kế hoạch sản xuất kinh doanh phải được tiến hành đồng bộ, chặt chẽ và bám sát thực tế.

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:

Công ty không có cam kết nhưng chưa thực hiện.

16. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh:

- Lập kế hoạch thi công và đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án để sớm đưa vào khai thác;
- Thường xuyên rà soát các dự án đầu tư bất động sản đang thực hiện để đưa ra phương án đầu tư, kinh doanh cụ thể, khả thi và phù hợp với tình hình kinh tế chung và thị trường bất động sản trong nước để đạt được mục tiêu lợi nhuận đã đề ra;

- Tăng cường công tác nghiên cứu, phân tích diễn biến của thị trường bất động sản để đưa ra quyết định đầu tư, kinh doanh cho các dự án một cách hợp lý nhằm nâng ao hiệu quả sử dụng vốn. Đặc biệt đối với dự án Chung cư Imperia Garden – 203 Nguyễn Huy Tưởng, Công ty sẽ xây dựng lộ trình thích hợp cho các công trình nhà ở đã quy hoạch trong những năm tiếp theo dựa trên nhu cầu vốn và nhu cầu nhà ở của thị trường;

- Chủ động tìm kiếm nguồn vốn đầu tư và thị trường đầu ra cho các dự án bất động sản;
- Đẩy nhanh công tác hoàn thiện nghiệm thu các công trình đã đầu tư, kinh doanh, đồng thời hoàn thiện thủ tục, hồ sơ pháp lý cho các dự án đang và sẽ triển khai, tháo gỡ vướng mắc trong thủ tục đầu tư, xây dựng phương án thu xếp vốn cho cá dự án ưu tiên;

- Chủ động cơ cấu lại nguồn vốn, củng cố lại tình hình tài chính và tăng cường, mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng nhằm nâng cao khả năng thu xếp vốn cho các dự án triển khai;

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có)

Công ty không có tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

Bảng 14: Thành viên Hội đồng quản trị

Họ tên	Chức vụ	Điều hành
Đỗ Văn Minh	Chủ tịch HĐQT	Không
Nguyễn Trường Sơn	Thành viên HĐQT	Không
Nguyễn Hồng Ngọc	Thành viên HĐQT	Có
Cao Thị Hồng Lê	Thành viên HĐQT	Không

2. Thành viên Hội đồng quản trị

1. Ông: Đỗ Văn Minh	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	23/8/1957
Nơi sinh	Hà Nội
Số chứng minh nhân dân	0010570001418 do Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư cấp ngày 27/8/2014
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 15 Phan Huy Ích, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3862 4271
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
- Từ 26/10/1976 - 09/12/1981	Thượng sĩ – Trung đoàn 523 Đoàn 520
- Từ 1/1982 - 8/1982	Dự bị Trường Đại học Kinh tế Kế hoạch
- Từ 9/1982 - 12/1986	Sinh viên Trường Đại học Kinh tế Kế hoạch
- Từ 1/1987 - 9/1987	Chờ phân công công tác
- Từ 10/1987 - 9/1990	Nhân viên Phòng Tài vụ- Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 1/1994 - 6/1996	Phó Phòng Tài vụ- Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 7/1996 - 12/1997	Trưởng Phòng Tài vụ- Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 1/1998 - 12/1999	Phó Giám đốc- Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 1/2000 - 9/2000	Quyền Giám đốc- Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 9/2000 - 8/2005	Giám đốc- Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 9/2005 đến nay	Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc- Công ty TNHH Một thành viên Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ tháng 3/2015 đến nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Dệt Minh Khai
- Từ tháng 12/2015 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP HBI
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT CTCP Dệt Minh Khai Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc- Công ty TNHH Một thành viên Dệt 19/5 Hà Nội
Số cổ phần sở hữu	0 CP

Số cổ phần đại diện (Công ty TNHH Dệt 19/5 Hà Nội)	17.850.000 CP (chiếm 35% VDL)
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

2. Ông: Nguyễn Trường Sơn	Thành viên HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	24/9/1969
Nơi sinh	Hà Nội
Số chứng minh nhân dân	013141658 do Công an Hà Nội cấp ngày 17/07/2009
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	P1 Dãy H4 Tập thể Đại học Sư Phạm, Tổ 26, Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3862 4271
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Tiến sĩ kinh tế
Quá trình công tác	
- Từ 1995 – 2009	Tự doanh tại Liên Bang Nga
- Từ 2009 – 2011	Nhân viên – Công ty Liên Minh
- Từ 2011 – 2012	Nhân viên – Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- Từ 2012 – nay	Chủ tịch – Công ty TNHH Quản lý tài sản Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank AMC)
- Từ tháng 7/2014 đến tháng 12/2015	Chủ tịch HĐQT Công ty CP HBI
- Từ tháng 12/2015 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty CP HBI
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch Công ty TNHH Quản lý tài sản Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng
Số cổ phần sở hữu	20.400.000 CP (chiếm 40% VDL)

Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

3. Ông: Nguyễn Hồng Ngọc	Chức vụ: Thành viên HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	14/1/1985
Nơi sinh	Nghệ An
Số chứng minh nhân dân	013399839 do Công an Hà Nội cấp ngày 8/4/2011
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Nhà Vinaconex 3 Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3862 1971
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Tiến sĩ kinh tế
Quá trình công tác	
- Từ tháng 09/2007 đến tháng 08/2010	Trưởng phòng tài chính DHV-S
- Từ tháng 06/2010 đến tháng 03/2011	Trưởng phòng ngân quỹ tập đoàn Mareven Food Central
- Từ tháng 04/2011 đến tháng 06/2013	Giám đốc điều hành công ty Eldorado JSC
- Từ tháng 04/2014 đến tháng 09/2014	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Terra Capital Vietnam
- Từ tháng 06/2014 đến nay	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần HBI
- Từ tháng 07/2014 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần HBI
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	3.060.000 CP (chiếm 6% VDL)
Số cổ phần đại diện	0 CP

Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

4. Bà: Cao Thị Hồng Lê	Chức vụ: Thành viên HĐQT
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	20/06/1968
Nơi sinh	Hà Nội
Số chứng minh nhân dân	013191891 do Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 17/7/2009
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	P1 Dãy H4 Tập thể Đại học Sư Phạm, Tổ 26, Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3862 4271
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư
Quá trình công tác	
- Từ 1997 – 2010	Tự doanh tại Liên Bang Nga
- Từ 2011 – nay	Nhân viên Công ty TNHH Liên Minh
- Từ tháng 7/2014 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty CP HBI
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Nhân viên Công ty TNHH Liên Minh
Số cổ phần sở hữu	0 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không

Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

3. Ban kiểm soát

Bảng 15: Thành viên ban kiểm soát

Họ tên	Chức vụ
Trịnh Thị Hoa	Trưởng ban kiểm soát
Dương Thị Ngân	Thành viên ban kiểm soát
Lê Việt Anh	Thành viên ban kiểm soát

1. Bà Trịnh Thị Hoa	Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	01/5/1976
Nơi sinh	Hà Nội
Số chứng minh nhân dân	011834248 do CA TP. Hà Nội cấp ngày 05/07/2010
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số nhà 3 ngách 27 ngõ 317 Bùi Xương Trạch, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3862 1971
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân tài chính kế toán
Quá trình công tác:	
- Từ 4/1999 - 8/1999	Tập sự thử việc tại hai phân xưởng dệt sợi của Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 8/1999 - 5/2003	Nhân viên Phòng Tài vụ - Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 6/2003 - 12/2004	Phó Phòng Tài vụ - Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 1/2005 - 6/2011	Trưởng Phòng Tài vụ - Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 7/2011 đến nay	Kế toán trưởng – Công ty TNHH Một thành viên Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 7/2014 đến nay	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP HBI
- Từ 3/2015 đến nay	Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Dệt Minh Khai

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Trưởng Ban Kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Trưởng Ban Kiểm Soát CTCP Dệt Minh Khai Kế toán trưởng – Công ty TNHH Một thành viên Dệt 19/5 Hà Nội
Số cổ phần sở hữu	0 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

2. Bà Dương Thị Ngân	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	28/1/1987
Nơi sinh	Thái Bình
Số chứng minh nhân dân	151772322 do Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 05/02/2009
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Đô Lương, Đông Hưng, Thái Bình
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3862 1971
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Luật
Quá trình công tác:	
- Từ 07/2009 đến 12/2011	Công ty Tư vấn Đầu tư và Chuyển giao Công nghệ (InvestConsult Group)
- Từ 01/2011 đến 07/2013	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)
- Từ 01/2013 đến 07/2014	Công ty TNHH BHNT Prévoir Việt Nam
- Từ tháng 7/2014 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần HBI

- Từ tháng 3/2015 đến nay	Thành viên Ban Kiểm Soát CTCP Dệt Minh Khai
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Thành viên Ban Kiểm Soát CTCP Dệt Minh Khai
Số cổ phần sở hữu	0 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

3. Lê Việt Anh	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính	Nam
Ngày sinh	01/11/1986
Nơi sinh	Hà Nội
Số chứng minh nhân dân	001086007004 do Công an Hà Nội cấp ngày 08/07/2015
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	14BT4 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3862 1971
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân tài chính kế toán
Quá trình công tác:	
- Từ 2010 đến 2012	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam
- Từ 2012 đến 2014	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- Từ tháng 7/2014 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần HBI
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	0 CP

Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

4. Tổng giám đốc

Bảng 16: Thành viên Ban Giám đốc

Họ tên	Chức vụ
Nguyễn Hồng Ngọc	Tổng Giám đốc
Nguyễn Duy Hoàng	Kế toán trưởng

- Ông Nguyễn Hồng Ngọc – Tổng Giám đốc: (Sơ yếu lý lịch được trình bày tại mục Hội đồng Quản trị)

Ông Nguyễn Duy Hoàng	Chức vụ: Kế toán trưởng
Giới tính	Nam
Ngày sinh	20/08/1984
Nơi sinh	Hà Nội
Số chứng minh nhân dân	013489178 do Công an Hà Nội cấp ngày 30/11/2011
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Tổ 23, Yên Sở, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3862 1971
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân tài chính kế toán
Quá trình công tác	
- Từ 2004 đến tháng 8/2006:	Kế toán tổng hợp Công ty TNHH Nhựa – Cơ khí – Sơn Duy Anh
- Tháng 8/2006 đến tháng 9/2014:	Trợ ký kiểm toán, trưởng nhóm kiểm toán – Công ty TNHH AFC Việt Nam
- Từ tháng 10/2014 đến nay:	Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần HBI
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không

Số cổ phần sở hữu	0 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

5. Kế hoạch tăng cường quản trị

Công ty tập trung tổ chức quản lý, kiểm soát mọi hoạt động sản xuất và kinh doanh bằng bộ máy quản lý điều hành gọn nhẹ, hiệu quả thông qua việc xây dựng mô hình quản lý, điều hành điện tử.

– Công ty cổ phần HBI sẽ thực hiện sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị công ty phù hợp với quy định hiện hành (Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn)

– Đưa vào sử dụng các ứng dụng các tiến bộ của công nghệ thông tin như: các phần mềm quản lý nhân sự, tiền lương, quản lý dự án, quản lý khách hàng, kế toán....

– Xây dựng các chức danh phù hợp với phạm vi công việc rõ ràng cho mọi thành phần nhân lực trong Công ty. Các chức danh có chính sách đào tạo được chi tiết theo các vị trí đã quy hoạch và theo nhu cầu mở rộng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh hằng năm của Công ty.

– Quan tâm thu hút nguồn nhân lực ngoài Công ty có năng lực, kinh nghiệm và phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty. Áp dụng các chính sách ưu đãi đặc biệt cho từng trường hợp cụ thể.

Ngoài ra, Công ty có kế hoạch tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Điều hành và bộ máy giúp việc của Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty; tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi công việc theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT; Chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt là trong công tác quản lý, hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Bản công bố thông tin là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.

PHỤ LỤC

Hồ sơ kèm theo bao gồm:

1. Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp;

2. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015.

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

CÔNG TY CỔ PHẦN HBI